

Bản án số:196/2018/HSST

Ngày: 21/12/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thế Long*
2. Ông Trương Văn Tiến
- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 21/12/2018, tại trụ sở TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 185/2018/TLST-HS ngày 29/11/2018 đối với bị cáo:

Trương Đình T - Sinh năm 1991; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố, mẹ đẻ: Không xác định

Bố nuôi: Trương Đình B; Mẹ nuôi: Lê Thị T

Bị cáo có vợ là Trần Mộng D, sinh năm 1986; Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2018 đến nay - Có mặt.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957 - Xin xét xử vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền và đại diện hợp pháp cho bà L:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 - Có mặt

Cùng ĐKNKTT: Thôn L, xã T, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà L: Ông Trần Thọ Đ, sinh năm 1987 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ ngày 05/6/2018, Trương Đình T đến nhà bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957 ở cùng thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, Bắc Ninh để tìm gặp Nguyễn Văn Lộc, sinh năm 1994 là con trai bà L. Khi đến nhà bà L, T không thấy Lộc đâu, điện trong nhà bà L tắt. T mở cửa đi vào trong nhà và bật điện sáng, T thấy bà L đang nằm một mình ở giường. Thấy T vào nhà, bà L đã ngồi dậy. Do trước khi đến nhà bà L, T đã uống bia, nên khi thấy bà L ở một mình, T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với bà L. T cởi hết quần ra (khi đến nhà bà L T thì T cởi trần, mặc quần cộc và quần sịp) và lao về phía bà L. T dùng tay đẩy bà L ngã ngửa ra giường, tay phải giữ bà L, tay trái tút quần ngoài và quần lót của bà L đang mặc trên người để quan hệ tình dục với bà L, bà L không đồng ý và vùng vẫy tay chân. T đã dùng tay phải ghi đè bà L, dùng hai ngón tay (ngón trỏ và ngón giữa bàn tay trái cho vào trong âm đạo của bà L kích thích trước khi giao cấu với bà L. Khi bị T làm như vậy, bà L vẫn vùng vẫy, kêu cứu mọi người. Nghe tiếng bà L kêu cứu, vợ chồng anh Toàn, chị Hợp là cháu và là hàng xóm của bà L đã chạy sang và thấy T trên người không mặc quần áo, bà L không mặc quần. Anh Toàn đã giữ tay T và hô hào mọi người đến giữ T lại, đồng thời trình báo sự việc đến Công an huyện Yên Phong. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trương Đình T về hành vi “Hiếp dâm”.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm: 01 quần lót nữ màu hồng, 01 quần đùi nam kẻ caro, 01 chiếc đồng hồ nam đeo tay bằng kim loại đã bị đứt dây đeo, mặt trong đồng hồ có chữ “MIRRO”.

Tại biên bản hội chẩn giám định hiếp dâm ngày 06/6/2018 của khoa Cấp cứu - Bệnh viện sản Nhi tỉnh Bắc Ninh xác định tổn thương trên cơ thể bà Nguyễn Thị L: Vị trí 1/3 bên trong đùi có vết bầm tím kích thước 10 x 5mm, vị trí 6h âm hộ có vết nề đỏ. Không có vết rách mới, âm đạo, cùng đồ không tổn thương. Có mẫu vải sợi vùng âm hộ. Kết quả xét nghiệm: Soi tìm tinh trùng, không tìm thấy tinh trùng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 84/TD ngày 28/6/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Ninh giám định về tổn thương cơ quan sinh dục nữ của bà Nguyễn Thị L kết luận: Hiện tại tỉnh, tỉnh táo tiếp xúc không tốt, có tiền sử bệnh tâm thần, không liệt. Các cơ quan khác bình thường. Bộ phận sinh dục lông mu bình thường, không có xây xát bầm tím. Âm đạo không có dịch, không viêm, cổ tử cung không rách, không viêm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 86/TD ngày 28/6/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Ninh giám định khả năng sinh dục nam của Trương Đình T kết luận: Trương Đình T là nam giới cơ thể phát triển bình thường, bộ phận sinh dục bình thường, tinh thần tỉnh táo có đủ khả năng nhận thức về hoạt động tình trạng tình dục.

Do bà Nguyễn Thị L có tiền sử bệnh liên quan đến thần kinh từ năm 1988. Bà L nghe được, nói được nhưng nói bị ngọng, nói lắp. Vì vậy ngày 22/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung Ương giám định tâm thần của bà Nguyễn Thị L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 320/KLGD ngày 04/10/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ y tế kết luận: Trước, trong và sau khi bị Trương Đình T thực hiện hành vi hiếp dâm và tại thời điểm giám định bà Nguyễn Thị L bị bệnh rối loạn tâm thần không biệt định do tổn thương não và rối loạn chức năng não. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.9. Tại các thời điểm trên bà Nguyễn Thị L hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về bồi thường dân sự: Bà Nguyễn Thị L và gia đình bà L không yêu cầu Trương Đình T phải bồi thường gì về dân sự và yêu cầu xử lý T theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 184/CTr-VKSYP ngày 29/11/2018 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 Điều 141 BLHS;

Kết thúc phần tranh tụng; Tại phần tranh luận, đại diện VKS đọc bản luận tội. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Hiếp dâm”. Áp dụng khoản 1 Điều 141, điểm k khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 34 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét do người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Trả lại bị cáo 01 đồng hồ nam đeo tay đã bị đứt dây nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 01 quần lót nữ, 01 quần đùi nam kẻ caro.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, được tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1979 là con gái tham gia tố tụng. Chị Hoa trình bày: Mẹ chị là người hạn chế về tinh thần, lợi dụng lúc mẹ chị ở một mình, mẹ chị đáng tuổi bà bị cáo nhưng bị cáo đã dùng vũ lực để hiếp dâm. Hành vi của bị cáo cần lên án mạnh mẽ và xử lý bằng pháp luật. Đề nghị HĐXX xử lý bị cáo theo quy định. Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bà L - Ông Đức trình bày: Bà L là người bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, lợi dụng đêm tối, bà L ở một mình nên

bị cáo đã dùng vũ lực để giao cấu trái với ý muốn với bà L. Mặc dù hành vi của bị cáo chưa gây hậu quả gì lớn nhưng nó ảnh hưởng đến tâm, sinh lý của bà L, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo sợ trong nhân dân. Đề nghị HĐXX xử lý bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Về trách nhiệm dân sự bà L không yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, HĐXX nhận định: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai trước đây của bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 05/6/2018, tại nhà bà Nguyễn Thị L ở thôn P, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Trương Đình T đã có hành vi dùng vũ lực để quan hệ tình dục trái với ý muốn của bà Nguyễn Thị L. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi giao cấu, Bà L bị bệnh rối loạn tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Hiếp dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 141 BLHS;

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm về tình dục, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của người phụ nữ được pháp luật hình sự bảo vệ. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm.

Xét về nhân thân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ người lao động, có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Đặc biệt là khi thực hiện hành vi phạm tội, bà L là bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội đối với người bị hạn chế khả năng nhận thức” quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ phân tích và nhận định trên, xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đồng hồ đeo tay đã bị đứt dây, xác định là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số vật chứng còn lại là 01 quần lót là của bà L, 01 chiếc quần đùi là của bị cáo, 02 vật dụng này giá trị sử dụng không còn, bị cáo và người bị hại không đề nghị xin lại nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Ví các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Đình T phạm tội “Hiếp dâm”;

Áp dụng khoản 1 Điều 141, điểm k khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, 38, 47, 48 BLHS; Điều 106, 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trương Đình T 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2018

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 chiếc đồng hồ đeo tay đã bị đứt dây nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 01 quần lót, 01 chiếc quần đùi.

(Số vật chứng là điện thoại và túi đã giao nhận vào ngày 30/11/2018 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên phong)

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp cho người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh.
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, công an
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa